

4. CÓ MỘT ĐÊM NHƯ THẾ

Ngôi trường Hoa Dung sau 1975 bắt đầu chạy theo thời khoá biểu, Hoàng vào ra trong ngôi trường này đã bắt đầu dần quen với nếp sinh hoạt khác thường tại đây. Có cái gì đấy trống vắng trong người Hoàng. Tây nguyên những ngày chuẩn bị bước vào Tết nguyên đán vẫn không làm náo nhiệt lên bầu không khí trầm lặng của làng Trung và ngôi trường Hoa Dung này. Mười thầy cô giáo trong khu nhà nội trú tại đây vẫn miệt mài theo thời gian lên lớp, không ai thiếu trách nhiệm với chính mình và với học sinh trong nhiệm vụ được giao. Họ tham gia tất cả những công việc hiện có của một ngôi trường phổ thông cơ sở, từ dạy dỗ, chăm lo sinh hoạt đến vận động làm thêm phòng học, cả cuộc sống cũng được tổ chức rất mực giản dị để sống và làm việc nữa. Thời gian dịch dần về tháng Chạp, trời Tây nguyên sáng ra sau mùa đông dài se lạnh để chuẩn bị đón mùa xuân mới.

Một đêm tháng Chạp năm một ngàn chín trăm bảy mươi bảy, Lê Hoàng ngồi nghe Tường Vĩnh kể chuyện.

Khi mang ba lô lên với ngôi trường trên cao nguyên này, mình đơn thân như cánh nhạn lạc bầy, nói theo lối văn chương cổ điển. Thế rồi sau những lần tìm hiểu và quen với thầy Ta. Dáng người thấp bé, tóc hoa râm, trước năm 1975, ông Ta là thầy giáo dạy học tại làng Trung, ngay tại trường Hoa Dung này cùng với thầy Trần Thu. Sau 1975, cả hai cùng nghỉ dạy và lui về làm nương rẫy. Làm nghề dạy học đã lâu năm, nay vào lao động nương rẫy bằng sức lực cơ bắp, cả hai thầy đều không thích nghi được, tuổi tác lại lớn dần theo thời gian nên tóc điểm muối tiêu nhanh hơn. Thầy Ta mở một máy xay lúa tại nhà và dọn một gian hàng bán lẻ. Hàng hoá toàn là nhu cầu đơn giản cho một gia đình, nhiều nhất vẫn là nhu cầu cho mỗi bữa ăn. Thầy có đến bốn người con đang học tại trường Ea Tiêu này. Vì cùng nghề thành ra giáo viên Hoa Dung biết đến thầy. Tính cởi mở, mê nhất là chiều chiều trải bàn cờ tướng dưới mái hiên nhà, mời bạn bè về nhà chiếu vài cú cho vui dưới mái hiên nhà, nhấm nháp với bình nước chè xanh. Thế cũng đã thú vị. Thầy Ta bảo vậy.

Nhà thầy Ta nằm ngay giữa làng, sát ngã tư đường, địa thế thuận lợi nên cán bộ của Đội công tác thường chọn nơi nhà thầy Ta để họp khi cần.



Nữ sinh làng Trung (Ảnh: Cẩm Lệ, 1980)

Vào một đêm không trăng, ở làng Trung trời vừa chùng xuống là tối ngay, tối như bưng, màn đêm dày mịn phủ kín cả làng Trung. Người đi đêm muốn không vướng vào hàng rào phải nhìn lên trời, nơi có một khoảng không gian hừng sáng. Những ngày mưa lại càng có vẻ bưng biên và nường rầy

hơn. Điều này anh em ở nhà nội trú có được do Hy truyền lại cho vào những dịp đi đêm. Có lần Hy nói với Tường Vĩnh:

-Ban đêm, Vĩnh muốn đi đúng ngay trên đường cứ nhìn lên trời sẽ có một vạch trắng lộ ra do khoảng trống giữa hai tán cây từ hai bên đường tạo nên. Cứ thế là đi chắc cứng không sai. Nói thế rồi Hy cười, bởi đã có ai chắc rằng đi như thế là đúng đường khi đôi chân cứ bước lấp lừng trên đường lờn nhô những ổ gà, sóng trâu do nước chảy mà thành ?

Đình Hy người Mường, nhà ở xã Hoà Bình, thuộc thị xã Buôn Ma Thuột, cách Hoa Dung non bảy cây số. Hy thấp, có nước da trắng. Chưa thấy Hy đội mũ một lần dù trời đổ nắng chang chang những khi ra rẫy tăng gia sản xuất, cải thiện cuộc sống. Trường phân cho Hy dạy một lớp Năm, lại đèo thêm lớp Bốn. Thường ngày Hy vui tính, có thói quen là hút thuốc Lào, nhấm với nước chè xanh. Toàn những món cay đắng thế mà mỗi lần Hy nắm điều cây trên tay, Hy rít mấy cũng không say. Cứ nghe tiếng khở nổ cóc cóc khô khốc vang lên, ấy là lúc Hy chuẩn bị rít, có khi đến hai hơi.

Vào một đêm tối trắng, giống như nhiều đêm không trăng khác ở vùng cao nguyên này, trong khu nhà tập thể của giáo viên làng Trung không ai muốn thức khuya vì nhiều lẽ. Đã tắt đèn đi ngủ nhưng chưa ai ngủ cả, một không gian vuông vắn trong căn phòng lộng gió im ắng, lạnh lùng đóng khung mười con người trên những chiếc bàn học trò xếp lại. Nằm mà cứ thao thức, mỗi người có một chuyện riêng tư. Vĩnh bảo: “Hoàng biết không, nằm trên sạp đôi lúc gọi nhau cũng khe khẽ nữa, cứ sợ tiếng nói lọt ra ngoài bọn Fulro nghe, nó đến thì gay. Chó lại sủa râm ran không ai có bụng dạ nào chuyện vãn cho được, cứ nghe tiếng chó sủa là y rằng mọi người đều nín lặng”. Đêm ấy, trời bên ngoài tối như bung, xa xa có tiếng chó sủa ma vọng lại, thoát nghe âm thanh vọng vào căn phòng như xa lắm, tiếng chó sủa lách nhánh trong đêm, sau, càng lúc lại lớn dần, tiếng sủa như hồi hã, thúc bách. Mấy anh em vẫn nằm và trùm mền lên tận cổ. Tiếng chó sủa càng gấp gáp. Vậy là không phải tiếng chó sủa ma đâu. Châu Văn nằm sát vách cửa mình ngược đầu lên hỏi nhỏ:

-Sao mà chó sủa dữ vậy cà?

Không có tiếng ai trả lời. Chỉ có gió lùa trên nóc nhà đánh vào tấm tôn kêu phành phạch.

Im lặng một lát, anh Nguyễn An ngồi dậy nói nhỏ:

- Bọn Fulro rồi!

Trong bóng đêm tối như mực, quơ tay về phía Vĩnh, anh hỏi nhỏ:

- Vĩnh, còn thức không?

- Còn!

Vĩnh không tầm thước như Lê Hoàng nhưng được một nét là rất tỉnh ngủ, anh em phân công nằm ngoài cùng, vừa vặn trên chiếc bàn học sinh. Không có giường, việc ấy vẫn cứ thường thôi, ít nhiều có việc gì, Vĩnh là người thức dậy trước vì ngay nơi cửa vào ra chỗ ngủ là đụng phải nơi Vĩnh nằm.

Từ phía trong, sát tường có tiếng của Thanh giục:

- Anh An đoán thử coi, sao mà chó sủa dữ vậy anh. Hình như ở thôn Ba hay sau lưng nhà thờ ?

Thanh lại dùng dằng:

- Chả ngủ gì được với tụi nó!

Rồi Hy, Vân, Hùng cũng đã thức dậy cả rồi. Yên trí! Dù thế nào cũng vui. Anh An hỏi nhỏ Vĩnh:

- Cây đàn guitar Vĩnh chơi hồi chiều để ở chỗ nào?

Vĩnh hiểu ý anh, nhưng Trần Vân còn lơ mơ ngủ, nghe hỏi đến cây đàn, ú ớ bật cười. Vân hỏi gắt giọng:

- Giờ này mà đàn hả?

- Đàn sao! Để biết mà đi cho khỏi vấp mà, cái anh này lạc qua há?

Cả phòng bật cười trong đêm tối.

Vĩnh lên tiếng:

- Đã cất đặt xong rồi anh, không hề hấn gì đâu, chỉ lo cho cái đèn ABC khi tối chưa kịp đẹp thôi.

- Nữa! Các cậu lơ là quá!

Vĩnh vẫn trấn trở mãi, chớ cứ sửa lớn tiếng, lạ thật, sao chớ cứ tập trung vùng ấy mà sửa. Bọn chúng muốn làm rối tung cả làng đang yên ắng này lên sao. Tim cứ đập thình thịch nơi ngực, khó thở. Căn phòng tối mịt nặng nề. Phía bên kia vách phen, hai cô giáo Thọ và Kim cũng im bật, không nghe động tĩnh gì, chắc là lo lắng lắm. Gió cứ lùa vào phòng làm tấm tôn long đỉnh đánh phàn phật trên nóc. Bên tai Vĩnh, Thanh nhắc Hy giọng khô cứng:

- Hy! Nhớ rút chốt cửa sổ và nắm chặt tay vào. Nếu có sự cố, ở ngoài anh An nhảy, Hy đẩy cửa ra

và phóng nhanh vào rừng cà phê ngay, bọn tao nhảy theo.

Một lát thật lâu, anh An trở lại:

- Chẳng thấy chi cả, trời cứ nhập nhờ, mắt nheo lại muốn mỏi mà vẫn không đoán được có gì không nữa. Kệ xác nó, cứ ngủ!

Chó vẫn sủa lớn tiếng không ngớt, càng lúc càng thúc bách, dồn dập như níu chân người. Bên ngoài căn phòng đu đưa theo gió lùa là tiếng giun đé râm rân chen nhau ùa vào phòng. Vĩnh kể với Hoàng: “mình trông trời sáng đến bốn chồn nhưc nhối, nhưng càng trông bao nhiêu thì đêm lại càng dài thườn thượt bấy nhiêu. Lòng cứ nôn nao một điều gì đấy khó khăn. Bỗng dưng trong tiếng râm rân của côn trùng và đé vọng đến đều đều phát lên những tiếng nổ rung rinh mấy tấm cửa: ầm...ầm... và rồi nhiều tiếng nổ nhỏ nữa kéo theo tàn tạch, vang dội vào phòng. Tim mình thót lại”.

Tất cả im lặng, dường như mọi người đều lo lắng cho nhau. Thế là bọn Fulro, chúng bắn vào nơi nào rồi. Cả phòng đêm ấy không ai biết là tiếng súng nổ phát ra từ đâu. Không có tiếng la hét của hàng xóm. Không có tiếng gọi nhau kêu cứu. Không gian vẫn nhẹ tênh như khi đêm vừa buông

xuống. Sau loạt nổ, tất cả đều im lặng như đã về “mo”. Vài ba tiếng chó sủa ma lách nhách một lúc, thừa dần rồi im bật.

Anh An ngồi bật dậy nói lớn tiếng khẳng định:

- Chà, bọn hấn bắn vào Ủy ban xã rồi!

Mọi người tần ngần thức dậy ngồi bó gối cụng má đến quá khuya, không ai muốn nói gì với nhau cả. Anh An nói vậy nhưng không ai hưởng ứng. Hồi hộp. Một lát, Châu Văn mới tiếp lời anh An:

- Không phải ở xã đâu anh, hình như hướng phía sau nhà thờ thì đúng hơn.

Thanh cúi giận:

- Bọn này liều quá! Không có lực lượng nào cho chúng một trận biết tay!

Vĩnh nằm xuống, duỗi hai chân thẳng người cố ngủ hết đêm nhưng làm sao có thể níu được giấc ngủ về, cứ mãi nghĩ: Giá như bọn chúng bắn vào chỗ cái trống thùng treo lơ lửng ngoài hiên phòng thì điều gì sẽ xảy ra và điều gì mất đi. Vĩnh không dám nghĩ đến nữa. Vân, Thanh, Châu Văn thức dậy thực rồi, các cô gái bên vách ngăn cũng đã tỉnh giấc.

Thanh xỏ chân xuống dép, liền bị anh An nhắc nhở:

- Cậu này làm ồn phải không. Khẽ coi!

Mọi người thở phào nhẹ nhõm. Đêm trôi qua trong hồi hộp và lo lắng nao lòng.

Từ cửa sổ căn phòng “đại tiện” dùng làm nhà ở, nhìn ra bên ngoài qua khe hở chỉ thấy một màu đen mờ nhạt, khó có thể nhận dạng được gì nơi sân trường Hoa Dung yên ắng. Hai cây gòn gốc to sù sù, cành lá toả ra như cái dù rộng thênh, vẫy vẫy rùng rợn.

*

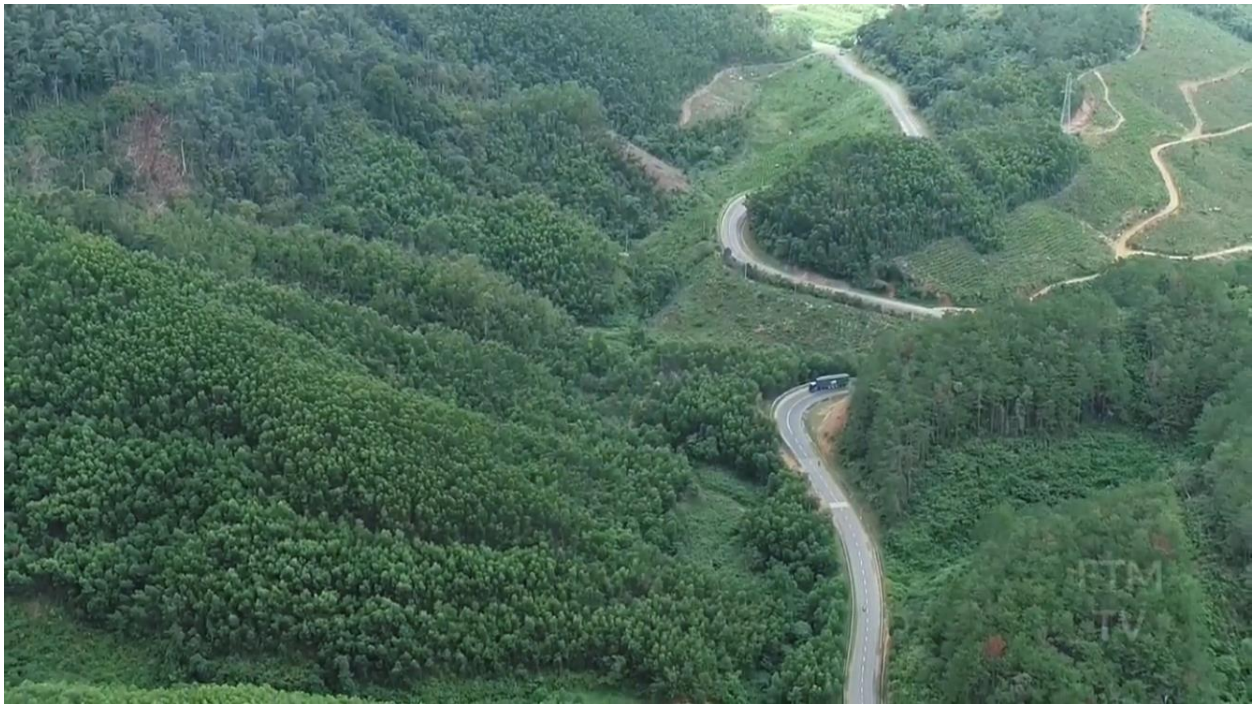
Một đêm như thế kết thúc, vừa lúc trời Vũng Tàu bắt đầu ngưng đổ những hạt mưa. Linh Hoa có vẻ mỏi chân rồi chắc. Nàng bước đi không tự nhiên dưới cơn gió biển thổi từ Bãi Sau lên. Nhưng họ cứ bước sóng đôi bên nhau. Ánh đèn đường hắt bóng thành một vệt dài trên đường phố. Chợt Linh Hoa hỏi:

- Đã đến Thùy Vân chưa anh.
- Chưa !Mà sao?
- Để làm gì em không rõ nhưng em muốn ta dạo thêm một vòng phố nữa để anh kể chuyện em nghe!
- Một vòng nữa ?

Nói một vòng có vẻ đơn giản dễ hình dung chứ thật ra bước ngoằn ngoèo trên đường phố Vũng Tàu mà lại đi dưới cơn mưa thì mới biết là lý thú chừng

nào. Lại có anh bên cạnh lẽ nào. Chẳng phải bây giờ là lúc “Biển một bên và anh một bên” rồi sao như lời một bài tình ca nào đó. Nhưng thôi, anh ơi, hãy dừng cái chuyện lý sự tình yêu ấy lại đi. Thành Tân nắm tay bạn gái, đi dưới đèn đường dọc theo đường phố Thùy Vân thành phố biển Vũng Tàu.

5. CHUYỆN ĐƯỜNG RỪNG



Đèo Phượng Hoàng, h. M'Đrak (Ảnh: Internet)

Linh Hoa buộc miệng:

- Ôi, chuyện đường rừng có gì mà kể hả anh, ta đang ở phố kia mà.

- Phố thì nhẹ tênh. Em không nghe thì không có cơ hội nào nữa cả. Những câu chuyện đã theo gót chân anh khắp núi rừng Tây nguyên một thuở, em không biết thì đây là một điều thiếu sót và mất cơ hội.

- Sao lại thiệt ? Em đâu muốn tìm cơ hội đường rừng như anh. Thế thì anh kể đi !

- Này nhá, Linh Hoa, ta vào khu công viên kia nghỉ chân một lát đi em. Ở đó, anh kể em nghe hết câu chuyện đường rừng này, mình tản bộ về Thùỵ Vân là vừa rồi đấy nha.

*

Đang là mùa hè trời Tây nguyên nóng oi bức, đúng vào đợt giáo viên của tỉnh DakLak tham gia lớp bồi dưỡng hè. Được nửa khóa học, trong đoàn cùng lên Tây Nguyên với Thu có một giáo viên tên là Khiêm, Khiêm dạy tại buôn Ea Hô, không rõ mắc căn bệnh gì mà nguy kịch quá. Các bác sĩ tại bệnh viện Đa khoa chẩn đoán rằng do cảm cúm và cho thuốc điều trị gồm teracilin và vài loại kèm theo nữa. Khiêm uống hết liều bệnh viện đã cho mà

không thuyên giảm, người Khiêm cứ run lên, trông có vẻ yếu dần. Ở trong khu nhà nội trú của trường cấp 3 thị xã Buôn Ma Thuật, giường Khiêm nằm gần bên Thu, mỗi buổi đi học về Thu thường pha sữa cho Khiêm uống, bạn bè đến thăm, trông Khiêm mỗi ngày mỗi sa sút, lại lo cho Khiêm. Mọi người quây vào hỏi Khiêm đủ chuyện:

- Có phải sốt rét không Khiêm, chứ cảm mạo sao lại lâu khỏi đến vậy?

Lại có người động viên:

- Gì, chỉ là chuyện nhỏ, đau một chút thôi mà, uống thuốc vào là khỏi. Hề gì!

Có bạn đưa tay lên trán Khiêm đo nhiệt độ:

- Mát thôi, không hề gì đâu. Ngày mai đi học nha, vui cùng anh em chứ. Lâu quá rồi cả một năm học chỉ gặp nhau có một tháng bồi dưỡng hè, vậy mà lại đau ốm. Gắng lên Khiêm ơi!

Khiêm cười hiền lành, nụ cười của người đang đau ốm mong có ngày mạnh khỏe, chậm rãi Khiêm nói:

- Mình cũng rất muốn khỏe mạnh và tươi vui như các bạn, nhưng sao mình cảm nhận trong người không được khỏe, mỗi ngày sức mình yếu dần đi

trông thấy. Mình rất muốn được như các bạn ngay bây giờ !

Khiêm nhìn vào bàn tay mình, làn da có vẻ xạm đen hơn những ngày thường. Khiêm ứa nước mắt, nhìn quanh bè bạn đang đứng quay tròn chiếc giường con.

Bạn bè đến thăm một lát, rồi chuẩn bị mang chén xuống khu tập thể ăn cơm, chỉ còn lại Thu với Khiêm. Trời Tây nguyên chùng xuống, những tia nắng cao nguyên chiếu chên chéch, xuyên qua cửa sổ rọi vào căn phòng học, nay được dùng làm phòng trọ, xếp mười chiếc giường đôi cho giáo viên từ xa về có nơi trú ngụ học tập. Bỗng Khiêm bảo:

- Này Thu, mình cảm thấy mệt hơn hôm qua nhiều lắm. Có lẽ chiều nay mình không xuống canteen ăn cơm với các bạn được đâu!

- Việc ấy không lo, Khiêm uống hết thuốc rồi phải không. Mai mình đưa Khiêm lên bệnh viện tái khám. Khiêm thấy sao?

Khiêm chậm rãi đáp lời:

- Mình không đi bộ được đâu Thu, làm sao lên đến bệnh viện được. Các bạn có giúp được gì cho mình không. Mình lo lắm, mỗi ngày mình cảm thấy

yếu đi một ít. Bước đi của mình không được vững Thu à.

- Thu nghe mà thấy lo cho bạn. Không lẽ là sốt rét biến thành bệnh gì khác chẳng. Mà thật, trông Khiêm gầy rạc người ra, bàn tay nổi lên những đường gân xanh, trông có vẻ ốm yếu lắm. Mặt mày Khiêm có vẻ xanh xao đấy chứ. Để động viên bạn, Thu bảo Khiêm:

- Hề gì đâu, khám lại lần nữa là khỏi, sáng mai Khiêm đi bộ ra đến cổng trường, mình và anh em gọi xe thô đưa Khiêm đi bệnh viện. Khỏi lo!

Nói xong Thu cầm chén và đôi đũa đi ra khỏi phòng, nói với lại:

- Khiêm ăn cơm không?

- Không!

- Khiêm nằm nghỉ cho khỏe, mình mua cháo về cho Khiêm nha.

Đang trong bữa cơm chiều, Thu thông báo với bạn bè về tình hình bệnh tình của Khiêm, mọi người lo lắng cho Khiêm. Làm việc xa nhà, điều kiện sinh hoạt cuộc sống khó khăn, bệnh nhiệt đới có thể tấn công lúc nào không hay biết, nhất là đầu mùa mưa khi những cơn mưa giông bất ngờ đổ xuống. Muối mòng theo đó tấn công, truyền bệnh, rồi thương

hàn, kiệt ly, dịch hạch...nhất là sốt rét rừng hoành hành trong điều kiện khó khăn. Mọi người ai cũng gặp phải hoàn cảnh thế, đâu phải chỉ mình Khiêm. Đã lên đến Tây nguyên thì mọi khó khăn xem như chuyện nhỏ thường ngày mới có thể trụ vững, sống và làm việc được.

Sau bữa cơm, Thu mua cho Khiêm một tô cháo, nhưng cháo Khiêm cũng không ăn được mấy. Khiêm thì thào:

- Mình mệt lắm Thu ơi. Miệng đắng lắm, không ăn được. Ngày mai cho mình lên bệnh viện. Bạn bè khỏe cả phải không!

Thu nhìn Khiêm vẻ lo lắng, chợt Thu nghĩ ra cách là pha cho Khiêm một ly sữa. Các bạn cùng trọ chung phòng đề nghị vậy. Sữa được pha xong, nhưng Khiêm cũng không uống được. Thu bèn bàn với các bạn:

- Ta đưa Khiêm đi ngay lên bệnh viện trong đêm nay, kéo có gì khỏi ân hận. Các bạn thấy sao?

Trời vừa buông rèm, những mảng đêm bên ngoài phòng họ dùng làm nơi nghỉ ngủ dần kéo xuống. Phía tây còn hừng lên một mảng trời hồng. Nguyễn Linh vội chạy ra đường gọi một xe thô. Các bạn Xuyên, Chánh, Trường, Hồng Lan và nhiều

người nữa vội vã, kẻ túm bao áo quần, người đùm bọc sữa, nhanh chân đưa Khiêm vào bệnh viện.

Thu dìu Khiêm vào giường bệnh. Bác sĩ cho nhập viện ngay để điều trị. Ai nấy thở phào nhẹ nhõm nhưng cảm thấy lo lắng cho Khiêm. Có nhiều luồng ý kiến đoán về căn bệnh của Khiêm. Mỗi người có cách phán đoán khác nhau theo kinh nghiệm bản thân. Văn Em đề nghị chia phiên nhau trực tại bệnh viện để có gì Khiêm nhờ vả. Đồng ý! Nhưng con gái thì được miễn chỉ cần đến với Khiêm ban ngày là được. Bọn con trai như Thu thay nhau ở lại với Khiêm vào ban đêm tại bệnh viện. Bác sĩ cũng yêu cầu vậy.

Đêm đầu tiên Thu ở lại với Khiêm. Trên giường bệnh, Khiêm vẫn tỉnh táo, nói chuyện Tây nguyên, chuyện Buôn Hồ, chuyện dạy con em đồng bào dân tộc Ê đê, chuyện đi rừng kiếm củi, chuyện lao động trồng lúa cải thiện đời sống cho đội ngũ,...chuyện gia đình. Bao nhiêu chuyện vui, lạc quan và yêu đời, đêm ấy Khiêm kể cho Thu nghe, cả chuyện Khiêm thầm yêu Hồng Lan nữa. Tình yêu đơn phương, Khiêm hướng về Hồng Lan với một tình yêu nồng cháy.

Hồng Lan, là thành viên trong đoàn lên Tây nguyên dạy học, Lan dạy môn ngữ văn, có khiếu ôm đàn hát được một mình. Nấu nướng cũng là năng khiếu của Lan. Khiêm bảo Khiêm yêu nhất là những ngón tay nhỏ xinh xắn của Hồng Lan lướt trên những phím đàn. Ôi, những ngón tay búp măng của Lan làm Khiêm cảm thấy thương lắm. Lâu dần, ngay từ thời còn là sinh viên học tại Quy Nhơn, Khiêm đã mơ một ngày nắm tay Lan để được yêu thương, đến khi cùng nhau lên Tây nguyên dạy học, mỗi người mỗi nơi mà Khiêm vẫn chưa thối lộ tình yêu với Hồng Lan. Khiêm kể cho Thu nghe ước muốn của mình với tình cảm đầy xúc động. Đêm sâu dần, trên trần nhà chiếc quạt quay đều, tiếng vù vù phát ra đều đặn. Khiêm ngủ! Một giấc ngủ thật thà bên bạn bè đồng đội. Vén màn cho Khiêm xong, Hoàng bước ra hành lang bệnh viện, một bác sĩ ngang qua, Thu hỏi:

- Bệnh tình của Khiêm có mệnh hệ gì không mà dường như yếu dần thêm, thưa bác sĩ?

- Có gì đâu, cảm cúm thường thôi, uống thuốc rồi sẽ khỏi!

Thu yên tâm, bốt đi phần lo lắng.

Ngồi tại hành lang bệnh viện đa khoa, điều thuốc Hải Đảo cháy dần trên môi, Thu trông mong cho trời mau sáng. Bầu trời, những vì sao nhấp nháy, ẩn hiện trên nền vũ trụ bao la, xa lắc. Thu lại vào ra phòng bệnh trông chừng Khiêm. Vẫn ngủ, hơi thở đều đều của Khiêm làm Thu thấy an tâm!

Sau buổi học bồi dưỡng chiều, bạn bè vào thăm Khiêm đông hẳn lên, tình cảm cũng theo đó được sẻ chia, Khiêm cảm thấy vui và hạnh phúc. Khiêm mừng:

- Xin cảm ơn các bạn, mình vui rồi.

Khiêm chợt hỏi:

- Bạn bè đến đông đủ chứ Thu?

- Đủ cả mà, mấy chục người luôn, chỉ vài bạn không đến được. Chắc vì bận việc!

Đã đến giờ cô y tá đẩy chiếc xe màu trắng inox đến từng phòng phân phát thuốc cho bệnh nhân sau khi bác sĩ đã khám và chẩn đoán diễn biến của bệnh. Chiếc xe đến cạnh giường Khiêm nằm, cô y tá chúc mừng sức khỏe của Khiêm và mong sớm bình phục để về với bạn bè, đồng đội, với học trò. Mọi người vây quanh, chợt giãn ra, chỉ một ước mong giống nhau là Khiêm sớm ra viện. Cô y tá gói thuốc đưa cho Khiêm, Khiêm nắm gói thuốc với vẻ

mặt lạc quan và hy vọng ngày mai mình sẽ hết bệnh về với bạn bè, với học sinh xã Ea Hô của Khiêm.

Đêm tiếp theo, Thu phân công cho Linh ở lại bệnh viện với Khiêm. Sau bữa cơm Chiều, trông Khiêm có phần khỏe hơn ngày hôm qua, đã ăn được một ít cháo. Theo hướng dẫn của bác sĩ, uống thuốc sau bữa cơm, Khiêm lần mở gói thuốc ra lựa từng viên để uống. Bất chợt Khiêm chau mày nhìn chăm chăm vào tờ giấy gói thuốc, mặt tái đi, thần thờ mất sắc. Linh nhìn Khiêm dò xét:

- Gì vậy Khiêm, uống thuốc đi chứ, này nước đây! Có sao không mà ngây người vậy?

Bỗng dưng Khiêm òa lên khóc nức nở, ngửa người ra đập xuống giường, quần quai. Linh gạn hỏi:

- Có gì không mà Khiêm khóc? Trong người thấy sao? Mình gọi bác sĩ cho Khiêm?

Khiêm vẫn khóc râm rức không thành tiếng, cố đưa tờ giấy gói thuốc cho Linh. Linh đọc. Trời ơi! Không thể nào tin được điều có thể xảy ra như vậy. Mặt Linh tái đi vì xúc động, không ngờ. Trên tờ giấy ghi một hàng đậm Giấy chứng tử. Họ và tên: Nguyễn Văn Khiêm. Nghề nghiệp: giáo viên, Nơi công tác: xã Ea Hô. Chết vào lúc: (giờ chưa ghi),

ngày (chưa ghi) tháng (chưa ghi) năm (chưa ghi).
Căn bệnh: Dịch hạch phổi.

Linh không tin được nữa, nắm chặt tờ giấy trong tay, Linh vội chạy ngay lên phòng bác sĩ trực:

- Sao lại thế này, thưa bác sĩ?

Vị bác sĩ cầm tờ giấy gói thuốc trên tay Linh đọc qua một lượt. Im lặng! Thở một hơi dài như có gì xôn xao nơi lồng ngực.

Chốc lát, vị bác sĩ giải bày:

- Bệnh này mới xuất hiện ở vùng núi non nhiệt đới, chưa có thuốc gì trị được. Biết phải làm sao hả anh!

Linh thét lên:

- Nhưng tại sao lại mang tờ giấy này gói thuốc?

Lại im lặng!

Linh khụy xuống bên chân vị bác sĩ trực ca, nấc lên dồn dập...

*

Khiêm nức nở, lăn lóc khóc không nguôi trên giường bệnh, mấy viên thuốc bay tung cả trên nền nhà, không ai buồn lượm lại. Các giường bệnh nằm bên ngõ ngác cảm thông. Thì đành vậy! Họ biết

được sự tình, chỉ toàn những tiếng thở dài thông cảm! Khiêm đập bàn tay xuống giường như hồi hận như tức tưởi về một điều gì, lăn lóc và quần quại.

- Khiêm chết thật sao Linh? Trời.. ời...!

Linh ôm người bạn vào lòng, chua xót. Biết phải làm sao!

Khiêm thiếp đi sau cơn giằng xé giữa cái sống cái chết của một đời người.

Một lát sau, Linh quay về khu nội trú trường cấp 3 thị xã, cho tất cả anh em, bạn bè đồng nghiệp của Khiêm biết.

Sân bệnh viện đông hẳn lên. Ai cũng tiếc cho Khiêm, nhìn nhau động viên Khiêm như cố níu lại chút hy vọng mong manh, giúp Khiêm lạc quan điều trị. Khiêm giàn dựa nước mắt, bạn bè rầm rứt thương cảm cho Khiêm...như thương chính bản thân mình.

Ba giờ sáng đêm thứ hai tại bệnh viện, Khiêm trút hơi thở cuối cùng trong vòng tay bạn bè!

Tại nhà vĩnh biệt, xác Khiêm được phủ một lớp vôi bột chống lây lan.

*

Linh Hoa tặc lưỡi:

- Khổ thế hả anh?

- Chuyện còn dài mà, anh kể tiếp em nghe.

Sau chôn cất Khiêm xong, lớp học mới chỉ được mười ngày, còn hai mươi ngày nữa mới kết thúc. Những ngày sau đó, bạn bè Khiêm có vẻ lơ đãng học tập. Anh em buồn, lại lao vào làm báo tường hưởng ứng đợt phát động của lớp học bồi dưỡng. Thu viết ngay một bài hát về Khiêm.

Bạn bè lại chia tay nhau. Nằm bên Khiêm cả mười ngày, Thu có cảm giác rằng mình bị lây lan dịch phổi rồi chẳng. Một cái ho, một cái hích xì, một đêm ngủ muộn ... đều làm cho Thu cảm thấy sợ hãi và lo lắng. Lớp học kết thúc, Thu lặng lẽ đánh một chuyến về quê, định lại tinh thần và kiểm tra sức khỏe xem sao. Xe chạy đến Khánh Dương trời đã về chiều, hoàng hôn xuống dần từ trên đèo Phượng Hoàng kéo từng mảng vô tư. Chợt chiếc xe khách nhả ga chạy chậm dần, đến ngay trạm kiểm soát đồ xích lại. Mọi người trên xe ồ lên: Lại kiểm tra nữa!

Người kiểm tra viên đến bên chỗ Thu ngồi, hỏi:

- Anh cho xem giấy đi đường?

- Dạ, không có!

Người kiểm viên về mặt lạnh lùng:

- Mời anh xuống xe!

Những hành khách còn lại trên xe, người bị kiểm tra giấy tờ, người bị kiểm tra có giấu cà phê nhân đâu đó không, cả trên người cũng phải kiểm tra kỹ lưỡng. Còn phải kiểm tra xem, xe có chở trái phép gỗ quý loại 1, loại 2 xuống Khánh Hòa buôn bán không. Có vài cô kiểm tra viên là nữ lo chuyện ấy cho nữ hành khách. Tất cả ai qua đây cũng phải bị kiểm tra như thế cả. Không thoát!

Xe chạy. Nhưng Thu bị giữ lại.

Đốt điều thuốc Hải Đảo trên tay, phả khói vào chiều Tây nguyên lỏng lộng, Thu đi vòng quanh khu kiểm tra Khánh Dương có đến mấy mươi vòng để lo lắng, nao lòng. Trời Tây nguyên dần nhả sương đêm mờ ảo. Một chiếc xe reo – loại xe chở gỗ rừng – chạy từ Khánh Hòa lên, đến trạm kiểm soát Khánh Dương, một thanh tra ngoắc tay báo hiệu cho xe dừng lại. Đưa tay ngoắc Thu lại gần, vị thanh tra bảo: cậu lên xe này trở lại Buôn Ma Thuột, lần sau không được rời khỏi cơ quan khi chưa được phép! Thu lúng túng, xử trí ra sao khi trèo lên chiếc xe reo lạ lẫm. Thu muốn xin vị thanh tra hãy cho

Thu một cơ hội, còn lần này,...nhưng thôi, Thu ngược mặt nhìn lên xe thấy có hai cô gái ngồi tại cabin đang mỉm cười nhìn Thu như sẻ chia điều không may mắn của Thu.

Xe chạy một đoạn chừng năm cây số, đến một khúc cua, bỗng dừng xe dừng lại rồi tắt máy. Anh tài xế bậm miệng la lớn: xe mất lửa rồi! Chiếc xe reo nặng nề dần tạt vào lề đường rồi dừng lại. Xách thùng đồ nghề trên tay, vị tài xế nhảy ra khỏi xe loay hoay với dụng cụ sửa chữa. Xe vẫn không nổ máy.

Sao trên trời nhấp nháy. Thu lo lắng, đêm nay sẽ như thế nào khi ngủ trên đường đèo M'Drak lồng lộng gió núi với mây trời Tây nguyên, không chiếu không màn!

Chợt có tiếng gọi:

- Ăn cơm đi anh bạn!

Gọi anh bạn cho thân mật và bình đẳng vậy, chứ anh tài xế xe reo lớn hơn Thu đến chục tuổi. Thu mới hai mươi ba cái xuân xanh còn anh ấy, trạc chừng gần xấp xỉ bốn mươi năm năm rồi. Thu lóng ngóng chưa biết xử sự thế nào, là vai em của ba người khách đường dài, Thu vui vẻ nhận lời. Một ít cơm với muối mè. Cả hai cô gái (cũng lớn hơn Thu)

cùng ngồi ăn cơm với anh tài như một gia đình giữa đường rừng Phượng Hoàng ngoạn mục. Họ như đã quen thân nhau từ lâu lắm, kẻ đi buôn, người đi chở hàng trên Tây nguyên theo chuyến, kẻ bỏ chạy khỏi cơ quan khi chưa được phép như Thu. Cứ vậy có lẽ họ đã gặp nhau và sinh hoạt như Thu đã gặp bữa nay từ lâu rồi. Gió Tây nguyên thổi ù ù lạnh lạnh, trời đêm trên đèo M'Drak tối hơn mực, ngược nhìn trời chỉ là những vì sao nhấp nháy li ti. Vẫn điều thuốc trên tay để Thu làm khuây lúc này. Thu bồn chồn và lo lắng, chuyến đi về Đà Nẵng lần này không thực hiện được, ngày khai giảng lại tiến đến gần hơn. Đành vậy. Thu nhắm tính, sáng mai mới đến bến xe Cây số ba, rồi mới về trường được, đã tốn kém lại không đạt yêu cầu. Ngồi bệt xuống đường đèo, Thu hút thuốc, nhìn từ một đoạn xa, chiếc xe như cái nhà sắt đen sì trong đêm tối. Những con muỗi to xù bắt đầu tấn công, chúng bay vù vù qua tai, âm thanh không lẫn vào đâu. Thu hươ tay đập đen đét nhưng không thể xua đuổi chúng cao chạy xa bay được. Hễ ngồi yên là chúng vây lại châm chích, ngứa đến lạ. Thu chậm chậm bước gần lại xe reo. Dưới gầm xe chéch về phía lề đường anh tài đã treo vắt lên đây một chiếc mũ. Họ, ba

người đang trò chuyện bên trong. Thu ngồi bệt xuống đường, hết nhìn vào rừng núi lại nhìn dọc theo đường đèo đen hun hút. Không biết để cặp mắt vào đâu! Muỗi bâu vào chích, đốt. Thu đánh bèn bệt. Một hồi lâu, anh tài có lẽ thấy động lòng khi có người bị muỗi chích, mở lời gọi: này em vào trong mùng đi kéo muỗi chích sốt rét đó nghe. Cứ chui vào mùng, đừng ngại, chuyện ai người ấy làm, việc ai người ấy biết mà. Thu chỉ trông chờ có thể, vén mùng ngồi vào trong. Thật thỏa mái và an toàn, Thu thầm cảm ơn ba người khách lạ trên đường xuôi ngược mưu sinh.

Trời về khuya, sương rơi lạnh lạnh, Thu không ngủ được, những người khách lạ dù đã quen với cuộc mưu sinh buôn bán đường dài nhưng dường như họ cũng không ngủ được. Thu nằm co người lại, tránh va chạm để họ có thể an tâm ngủ một giấc, ngày mai lại lên Buôn Ma Thuật như Thu buộc phải quay lui về lại nơi làm việc. Trong yên ắng của đường đèo M'Drak, có tiếng cười rúc rích từ hai cô gái. Họ đang làm gì nhỉ ? Giữa trời đêm lạnh lạnh, Thu nhìn họ mà họ lại cởi áo quần ra mà ngủ. Lần đầu tiên Thu nhìn được thân thể người con gái trong đêm mờ ảo và là lần đầu Thu bắt gặp người ta làm

thế! Một cô gái nhúc nhích cựa người quay lưng vào phía núi. Anh tài xế nói nhỏ: chưa đến lượt em, chờ chút!

Thu cũng quay lưng co người nhìn xuôi theo đường đèo heo hút gió. Gió đêm thổi dọc theo con đường ngoằn ngoèo, mang theo hơi lạnh núi rừng Ma'Drak. Thu nghĩ: ai biết được đêm nay trên bước đường mưu sinh tại vùng cao nguyên đất đỏ, Thu bắt gặp điều thăng hoa cho sự sinh tồn mà người ta thường chờ đợi.

*

Buông lỏng cánh tay Thành Tân, nhìn về phía Bãi Sau, vẻ phân vân hiện trên khuôn mặt, chợt Linh Hoa thốt lên:

- Ôi! Thật thế sao anh !



Một khúc đèo Phượng Hoàng (h. M'Drak, dài 10km. Ảnh: Internet)

* Ảnh đại diện: Cẩm Lệ, 1980)